TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày: 20 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Văn Kiệm.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 *(Sau đây viết tắt là: 29/7/2024)* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 09/8/2024, đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh năm 1969 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn C (đã chết) và bà Đặng Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị T2 và có 4 con (lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Ngày 19/7/1991, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 01 năm tù về tội "*Hủy hoại hoặc cố ý làm làm hư hỏng tài sản xã hội chủ nghĩa*".

+ Ngày 15/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 08/5/2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Dương Văn K, sinh năm 1976 nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Anh Trần Nguyên H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 02/5/2024, Tổ công tác Công an xã Đ, huyện Lý Nhân phối hợp với đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đê hữu Sông Hồng thuộc địa phận thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện Dương Văn T đang điều khiển xe môtô biển kiểm soát 18S9-3836 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra thu giữ trong lòng bàn tay trái của Dương Văn T đang cầm 01 gói giấy bạc màu trắng mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, T khai là Heroine vừa mua về với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, đồng thời thu giữ 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT" và 01 xe môtô biển kiểm soát 18S9-3836 sau đó làm thủ tục bàn giao Dương Văn T cùng các vật chứng đã thu giữ, niêm phong và tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn T: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 07/52024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,224g (Không phẩy hai trăm hai mươi bốn gam), loại: Heroine"*.

* Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, T khai: Khoảng 08 giờ ngày 02/5/2024 T điều khiển xe môtô biển kiểm soát 18S9-3836 (xe mượn của anh Dương Văn K) đi từ nhà đến xã N, huyện Lý Nhân để mua vỏ trấu về bán cho các hộ chăn nuôi. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến khu vực chợ Chều thuộc địa phận xã N, huyện Lý Nhân mua của 01 đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi (không biết nhân thân, lai lịch) 200.000 đồng tiền ma túy chứa trong 01 gói giấy bạc màu trắng rồi cầm ở lòng bàn tay trái đi tìm nơi để sử dụng. Khi đang điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn A, xã Đ, huyện Lý Nhân thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

* Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe môtô biển kiểm soát 18S9-3836 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Dương Văn K (em trai Dương Văn T); số Heroine do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Quá trình điều tra Dương Văn T đã khai rõ toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSLN ngày 29/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Dương Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử *(Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Dương Văn T từ 36 đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Dương Văn T đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân vào trưa ngày 02/5/2024 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Anh Dương Văn K trình bầy: Anh là em trai của bị cáo Dương Văn T. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18S9-3836 thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của anh. Ngày 02/5/2024 anh có cho T mượn chiếc xe mô tô trên để đi mua vỏ trấu về bán, không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Quá trình điều tra anh đã nhận lại chiếc xe mô tô trên và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh cụ thể tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 11 giờ ngày 02/5/2024, tại khu vực đê hữu sông Hồng thuộc địa phận thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam, Dương Văn T đang cất giữ trái phép 0,224 gam ma túy, loại Heroine trong lòng bàn tay trái mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã Đ phối hợp với đội Cảnh sát giao thông Công an huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương mà còn trực tiếp gây tổn hại đến chính sức khỏe của bị cáo, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo là người đã ở độ tuổi 55, có gia đình ổn định, đáng ra phải gương mẫu trong cuộc sống, nhưng lại luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả, ngoài vòng pháp luật nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội.

- *Về nhân thân:* Năm 1991 và 2012 bị cáo đã 02 lần bị kết án về các tội "*Hủy hoại hoặc cố ý làm làm hư hỏng tài sản xã hội chủ nghĩa"* và "*Mua bán trái phép chất ma túy*" đều đã được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu sửa bản thân mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội, thể hiện rõ sự coi thường luật pháp.

Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, tiếp tục áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung hiện nay.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

+ Số Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

+ Đối với chiếc xe môtô biển kiểm soát 18S9-3836. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Dương Văn K (là em trai bị cáo), anh K cho T mượn xe để đi lại, phục vụ cuộc sống, không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Do đó, Công an huyện Lý Nhân đã trả lại cho anh K chiếc xe mô tô trên là phù hợp pháp luật, nên HĐXX không đề cập.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Dương Văn T do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh về nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý đối với người này theo pháp luật. Do đó, HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/5/2024.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 314/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT"*.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 31/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Các Hội thẩm nhân dân	**(*Đã ký*)**
	Đinh Văn An

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tối cao (Vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS, CSĐT - CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Văn An